

Số: 04/NQ-HĐKĐCLGD

Hà Nội, ngày 17 tháng 01 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

PHIÊN HỌP HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
Về việc thẩm định kết quả kiểm định chất lượng giáo dục
Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải - Bộ Giao thông Vận tải

Căn cứ Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về Quy trình và chu kỳ Kiểm định chất lượng giáo dục trường Đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 27/QĐ-KĐCLGD ngày 16 tháng 12 năm 2016 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam về việc thành lập Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD);

Căn cứ Quyết định số 04/QĐ-KĐCLGD ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam về việc thẩm định và công nhận kết quả kiểm định chất lượng Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải tại phiên họp Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ nhận xét nghiên cứu Hồ sơ thẩm định kết quả kiểm định chất lượng giáo dục Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải - Bộ Giao thông Vận tải của các thành viên Hội đồng KĐCLGD, báo cáo kết quả tự đánh giá của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải và báo cáo kết quả đánh giá ngoài của Trường Đoàn đánh giá ngoài tại Phiên họp của Hội đồng KĐCLGD ngày 14 tháng 01 năm 2017;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua với tỉ lệ 100% thành viên Hội đồng tham dự Phiên họp của Hội đồng KĐCLGD ngày 14 tháng 01 năm 2017 đã tán thành Nghị quyết của Hội đồng;

QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục của Đoàn đánh giá ngoài tại Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải - Bộ Giao thông Vận tải. Từ ngày 05 đến ngày 09/01/2017, Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện khảo sát chính thức; Đoàn đánh giá ngoài đã tiến hành đánh giá độc lập, khách quan, trung thực, công khai, minh bạch đúng quy trình quy định. Kết luận về việc thẩm định kết quả kiểm định chất lượng giáo dục như sau: Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 51 trên



tổng số 61 tiêu chí, chiếm 83,60%, trong đó tất cả các tiêu chuẩn đều có ít nhất 01 tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” (chi tiết trong Phụ lục 1).

2. Kiến nghị Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải cần thực hiện các giải pháp cải tiến chất lượng giáo dục cho giai đoạn kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo (2016-2020) (chi tiết trong Phụ lục 2).

3. Căn cứ Điều 27, Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, Hội đồng KĐCLGD đã thống nhất công nhận Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam xem xét cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải - Bộ Giao thông Vận tải.

Nơi nhận:

- Trường ĐH Công nghệ GTVT
- Giám đốc TT KĐCLGD
- Hội đồng KĐCLGD
- Phòng KĐCLGD
- Lưu VT, HS



PGS.TS. Nguyễn Phương Nga





PHỤ LỤC 1:

Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục
Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải - Bộ Giao thông Vận tải
 (Kèm theo Nghị quyết số: 04/NQ-HĐKĐCLGD ngày 17 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội CTĐHCĐVN)

Tiêu chí	Kết quả KĐCLGD
Tiêu chuẩn 1	
Tiêu chí 1.1	Đạt
Tiêu chí 1.2	Đạt
Tiêu chuẩn 2	
Tiêu chí 2.1	Chưa đạt
Tiêu chí 2.2	Đạt
Tiêu chí 2.3	Đạt
Tiêu chí 2.4	Đạt
Tiêu chí 2.5	Đạt
Tiêu chí 2.6	Đạt
Tiêu chí 2.7	Đạt
Tiêu chuẩn 3	
Tiêu chí 3.1	Chưa đạt
Tiêu chí 3.2	Đạt
Tiêu chí 3.3	Đạt
Tiêu chí 3.4	Chưa đạt
Tiêu chí 3.5	Đạt
Tiêu chí 3.6	Đạt
Tiêu chuẩn 4	
Tiêu chí 4.1	Đạt
Tiêu chí 4.2	Đạt
Tiêu chí 4.3	Chưa đạt
Tiêu chí 4.4	Đạt
Tiêu chí 4.5	Đạt
Tiêu chí 4.6	Đạt
Tiêu chí 4.7	Chưa đạt
Tiêu chuẩn 5	
Tiêu chí 5.1	Đạt
Tiêu chí 5.2	Đạt
Tiêu chí 5.3	Đạt
Tiêu chí 5.4	Đạt
Tiêu chí 5.5	Đạt
Tiêu chí 5.6	Đạt
Tiêu chí 5.7	Chưa đạt
Tiêu chí 5.8	Đạt

Tiêu chí	Kết quả KĐCLGD
Tiêu chuẩn 6	
Tiêu chí 6.1	Đạt
Tiêu chí 6.2	Đạt
Tiêu chí 6.3	Đạt
Tiêu chí 6.4	Đạt
Tiêu chí 6.5	Đạt
Tiêu chí 6.6	Đạt
Tiêu chí 6.7	Đạt
Tiêu chí 6.8	Đạt
Tiêu chí 6.9	Chưa đạt
Tiêu chuẩn 7	
Tiêu chí 7.1	Đạt
Tiêu chí 7.2	Chưa đạt
Tiêu chí 7.3	Đạt
Tiêu chí 7.4	Đạt
Tiêu chí 7.5	Chưa đạt
Tiêu chí 7.6	Đạt
Tiêu chí 7.7	Đạt
Tiêu chuẩn 8	
Tiêu chí 8.1	Đạt
Tiêu chí 8.2	Đạt
Tiêu chí 8.3	Đạt
Tiêu chuẩn 9	
Tiêu chí 9.1	Đạt
Tiêu chí 9.2	Đạt
Tiêu chí 9.3	Đạt
Tiêu chí 9.4	Đạt
Tiêu chí 9.5	Đạt
Tiêu chí 9.6	Đạt
Tiêu chí 9.7	Đạt
Tiêu chí 9.8	Chưa đạt
Tiêu chí 9.9	Đạt
Tiêu chuẩn 10	
Tiêu chí 10.1	Đạt
Tiêu chí 10.2	Đạt
Tiêu chí 10.3	Đạt

Tổng hợp chung kết quả kiểm định chất lượng giáo dục

Tiêu chí	Đạt		Chưa đạt		Không đánh giá	
	Số tiêu chí	Tỉ lệ %	Số tiêu chí	Tỉ lệ %	Số tiêu chí	Tỉ lệ %
	51	83,60	10	16,40	0	0

PHỤ LỤC 2:

Các kiến nghị cải tiến chất lượng giáo dục đối với Trường ĐH Công nghệ Giao thông Vận tải – Bộ Giao thông Vận tải

(kèm theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐKĐCLGD ngày 17 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội CTĐHCĐVN)

Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải có tiền thân là Trường Cao đẳng Công chính, được khai giảng lại vào ngày 15 tháng 11 năm 1945 theo Sắc lệnh của Chủ tịch Hồ Chí Minh; Trường chính thức được nâng cấp thành Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải theo Quyết định số 630/QĐ-TTg ngày 27 tháng 4 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ. Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải với 71 năm phát triển và trưởng thành đã được trao tặng: Danh hiệu Anh hùng Lao động trong thời kỳ đổi mới (năm 2000), Huân chương Độc lập hạng nhất (năm 2005) và Huân chương Độc lập hạng nhất lần 2 (năm 2010).

Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục Nhà trường giai đoạn 2011-2016 đã chỉ ra những điểm mạnh nổi bật của Nhà trường như sau:

Nhà trường tuyên bố Sứ mạng vào năm 2011 và được điều chỉnh vào năm 2016; Sứ mạng của Nhà trường phù hợp với Chiến lược phát triển đến năm 2020 của Nhà trường. Nhà trường có Hội đồng trường; Nhà trường đã ban hành mục tiêu và chuẩn đầu ra của tất cả các chương trình đào tạo; phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá được đổi mới; cán bộ, giảng viên, nhân viên được đảm bảo các quyền dân chủ. Người học được đảm bảo chế độ chính sách xã hội; Nhà trường có nhiều hoạt động hợp tác nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế, chuyển giao công nghệ, trao đổi kinh nghiệm với các đối tác quốc tế thuộc các nước phát triển như Mỹ, Nhật Bản, Nga, Hàn Quốc; phòng thí nghiệm, cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và NCKH được phát triển mạnh mẽ, hiện đại thông qua hợp tác quốc tế; các phòng học lý thuyết, thực hành, thí nghiệm được trang bị đầy đủ thiết bị cơ bản và chuyên ngành; Nhà trường đã có nhiều giải pháp tự chủ tài chính tạo nguồn thu đáp ứng nhu cầu hoạt động giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học.

Bên cạnh những mặt mạnh, Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải có những điểm tồn tại cần khắc phục để nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục. Hội đồng KĐCLGD kiến nghị Nhà trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục theo 10 nhóm giải pháp như sau:

1. Rà soát và điều chỉnh mục tiêu phát triển của Nhà trường trong giai đoạn 2016-2020 và tầm nhìn đến năm 2030 phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và sự hội nhập quốc tế.
2. Định kỳ đánh giá sự phù hợp và hiệu quả của cơ cấu tổ chức hiện hành; rà soát và cập nhật các văn bản của Nhà trường phù hợp với các quy định hiện hành.
3. Rà soát và ban hành lại mục tiêu, chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo.

4. Triển khai khảo sát toàn diện người học về sự hài lòng với công tác hỗ trợ phục vụ người học, chất lượng giảng dạy và chương trình đào tạo; bồi dưỡng phương pháp giảng dạy cho giảng viên hướng đến phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu, và làm việc theo nhóm của người học; khảo sát tình hình việc làm và thu nhập của tất cả người học tốt nghiệp; xây dựng cơ sở dữ liệu về tình hình việc làm, thu nhập của người học sau khi tốt nghiệp.

5. Có chính sách tuyển dụng giảng viên có kinh nghiệm giảng dạy.

6. Chủ động thu hút sự tham gia của nhiều nhà tuyển dụng vào hội nghị giới thiệu việc làm do Nhà trường tổ chức hàng năm; bồi dưỡng kỹ năng mềm, kỹ năng tìm kiếm việc làm cho người học.

7. Tăng kinh phí đầu tư cho nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên và người học.

8. Tiếp tục xác định các đối tác quốc tế chiến lược để tập trung phát triển quan hệ hợp tác với mục tiêu liên kết nghiên cứu khoa học, tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học mang tầm khu vực, quốc tế và tăng số lượng các chương trình liên kết đào tạo quốc tế.

9. Mở rộng liên kết giữa thư viện của Nhà trường với thư viện các trường đại học khác; thực hiện quy hoạch tổng thể sự phát triển cơ sở vật chất nhằm đáp ứng tiêu chuẩn TCVN 3981-85.

10. Điều chỉnh cơ cấu và quy mô đào tạo để có nhiều chương trình có khả năng tăng nguồn thu hợp pháp cho Nhà trường; tăng tỷ lệ trích quỹ học bổng khuyến khích học tập.

Nhà trường cần thực hiện các kiến nghị nêu trên của Hội đồng KĐCLGD và đồng thời nghiên cứu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài để xây dựng các giải pháp triển khai các khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng của Nhà trường. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (hai năm rưỡi sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục), Nhà trường cần gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam theo quy định.

